

Số: /QĐ-UBND

Mai Hoa, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;
Căn cứ Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và môi trường;
Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 29/6/2024 của Chính phủ về việc bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai trong thời gian kiện toàn cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp;
Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về việc phê duyệt các Phương án ứng phó thiên tai năm 2025;
Căn cứ Văn bản 1385/BCH-SNNMT ngày 06/02/2026 của Ban chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh về việc lập phương án ứng phó thiên tai năm 2026;
Xét yêu cầu, nhiệm vụ PCTT- TKCN năm 2026; Đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế; Sau khi thống nhất với các Phòng, ngành, đơn vị có liên quan.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn xã trong năm 2026 (có Phương án kèm theo).

Điều 2. Giao Phòng Kinh tế (Cơ quan Thường trực phòng, chống thiên tai xã):

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND xã, Chủ tịch UBND xã về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, nội dung thẩm định, sự phù hợp với thực tiễn, các quy định của pháp luật và các kiến nghị, đề xuất tại Phương án nêu trên trong quá trình triển khai thực hiện.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thôn xóm triển khai thực hiện Quyết định này; kịp thời báo cáo, tham mưu Chủ tịch UBND xã các nội dung phát sinh, vượt thẩm quyền trong quá trình thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh văn phòng HĐND-UBND xã, Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và thôn trưởng các thôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng BCH PCTT&TKCN tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã;
- Lưu VP PCTT.

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Tạo

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó thiên tai năm 2026

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch UBND xã)*

PHẦN I

CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA PHƯƠNG ÁN

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;
- Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025;
- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật đê điều;
- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và môi trường;
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
- Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 29/6/2024 của Chính phủ về việc bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai trong thời gian kiện toàn cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp;
- Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia Phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể phòng chống thiên tai quốc gia.
- Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 13/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Cả.
- Quyết định số 02/QĐ-TWPCCTT ngày 18/02/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai Ban hành sổ tay hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó với thiên tai tương ứng với cấp độ rủi ro thiên tai.
- Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT về Quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đê điều và Phòng chống thiên tai.

- Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về công tác Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Huy động mọi nguồn lực và cả hệ thống chính trị để triển khai có hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, nhằm hạn chế tối đa thiệt hại về người, tài sản, cơ sở hạ tầng và hoạt động sản xuất của nhân dân, nhà nước; bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị, góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy điều hành, khả năng phối hợp, hỗ trợ của các lực lượng và chính quyền các cấp và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành đối với công tác phòng, chống thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu.

2. Yêu cầu

- Chỉ đạo, điều hành phải phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống Chính trị vào cuộc; huy động toàn dân, toàn xã hội tham gia công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Huy động mọi nguồn lực để phòng chống, ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai. Vận động mọi tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hộ gia đình chủ động phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Thực hiện nguyên tắc 3 sẵn sàng “chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả” và quán triệt phương châm “4 tại chỗ”: Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và hậu cần tại chỗ;

- Nắm bắt các loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra tại địa phương và lĩnh vực quản lý. Chuẩn bị kỹ lưỡng, cụ thể từng tình huống, phương án ứng phó kịp thời, hiệu quả;

- Giảm thiểu tính dễ bị tổn thương và rủi ro trước những tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu thông qua việc tăng cường khả năng chống chịu, năng lực thích ứng của cộng đồng.

PHẦN II ĐÁNH GIÁ RỦI RO THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ RỦI RO THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

Là một xã thuộc khu vực phía Tây của tỉnh Hà Tĩnh, có địa hình đa dạng và phức tạp, thường xuyên chịu ảnh hưởng của loại hình thiên tai chung với địa bàn như: Bão, Áp thấp nhiệt đới; ngập lụt; lốc, sét; mưa lớn; nắng nóng; hạn hán, xâm nhập mặn; rét hại, sương muối. Đặc biệt trong những năm gần đây biến thời tiết ngày càng cực đoan, các loại hình thiên tai ngày càng khốc liệt và khó lường. Biến đổi khí hậu trong những năm tới được dự báo là càng làm tăng thêm những tác động bất lợi đến khu vực như: gia tăng lũ lụt, hạn hán,... Theo

công bố của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 1857/QĐ-BTNMT ngày 29/08/2024 về việc phê duyệt và công bố kết quả phân vùng bão và xác định nguy cơ bão, nước dâng do bão cho khu vực ven biển Việt Nam thì Hà Tĩnh là vùng có tần số bão hàng năm 1,0 - 1,5 cơn, mùa bão tập trung vào các tháng VIII, IX, X; lượng mưa lớn nhất trong 24 giờ rất lớn đạt 790 mm. Cường độ bão đã ghi nhận được là cấp 13. Vì vậy rủi ro thiên tai trên địa bàn xã là rất lớn.

II. TÌNH HÌNH DIỄN BIẾN THIÊN TAI VÀ CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI THƯỜNG GẶP

1. Về bão, áp thấp nhiệt đới:

Hàng năm trên Biển Đông có khoảng 12 - 13 cơn bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) hoạt động chủ yếu tập trung từ tháng 6 đến tháng 11; trong đó có khoảng 4 - 6 cơn bão ảnh hưởng đến đất liền nước ta.

Riêng Hà Tĩnh hàng năm trung bình chịu ảnh hưởng của 1 - 2 cơn bão và ATNĐ và chủ yếu trong ba tháng giữa mùa mưa bão lũ (tháng 8 - 10); số cơn bão hoạt động và ảnh hưởng nhiều nhất xảy ra vào tháng 9 và tháng 10. Bão và ATNĐ thường gây mưa to, gió mạnh gây thiệt hại lớn, đặc biệt là khu vực ven biển. Khu vực Hà Tĩnh là một trong những vùng có lượng mưa lớn so với cả nước. Do vị trí địa lý, kết hợp với yếu tố địa hình nên hàng năm liên tục chịu ảnh hưởng của các hình thái gây mưa lớn như bão, ATNĐ, dải hội tụ nhiệt đới, nhiễu động của đới gió đông, rãnh áp thấp, gió mùa đông bắc, ... gây ra những đợt mưa lớn, kéo dài.

2. Mưa lớn, ngập lụt:

Mưa lớn thường bắt đầu từ tháng 8 và kết thúc vào tháng 11 hàng năm, đặc biệt mưa lớn nhất chủ yếu tập trung vào tháng 9 và tháng 10. Do địa hình khu vực hẹp, lưu lượng nước do mưa kéo dài mà hệ thống kênh tiêu chủ yếu tập trung đổ về sông Ngàn Sâu và Ngàn Phố đổ về nên nước rút rất chậm gây ngập úng vùng thấp trũng trong thời gian dài ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế xã hội.

3. Lốc, sét:

Từ khoảng tháng 3 đến tháng 11 hàng năm khu vực Hà Tĩnh nói chung và trên địa bàn xã nói riêng thường có các hiện tượng lốc, sét, đặc biệt các tháng chuyển mùa (4 - 5, 9 - 10) các hiện tượng lốc sét xảy ra với tần suất nhiều hơn các tháng khác gây nhiều thiệt hại đến sản xuất, đời sống của nhân dân.

4. Mưa lớn:

- Nằm trong khu vực Hà Tĩnh là một trong những vùng có lượng mưa lớn so với cả nước. Bởi do địa hình và do ảnh hưởng kết hợp của các hệ thống thời tiết lớn như bão, ATNĐ, dải hội tụ nhiệt đới, nhiễu động của đới gió đông trên cao hoặc rãnh áp thấp, gió mùa Đông Bắc, ... gây ra những đợt mưa lớn, kéo dài.

- Lượng mưa tập trung chủ yếu vào các tháng 8 - 11, chiếm khoảng 60 - 70% tổng lượng mưa hàng năm. Tổng lượng mưa trung bình hàng năm tại khu vực đồng bằng ven biển phổ biến 2.600 - 2.800mm. Mưa thường xảy ra trong thời gian ngắn kết hợp với địa hình dốc nên hàng năm thường gây ra lũ, ngập lụt, gây thiệt hại lớn đến đời sống dân sinh.

5. Nắng nóng:

- Nắng nóng chủ yếu do chịu tác động của vùng áp thấp nóng phía tây, gió Lào, ngoài ra hình thế lồi áp cao cận nhiệt đới cũng có thể gây ra nắng nóng cho khu vực, tuy nhiên mức độ nắng nóng không gay gắt và thời gian nắng nóng không dài. Nắng nóng khu vực chủ yếu xảy ra từ tháng 4 - 8. Hằng năm chịu ảnh hưởng của 7 - 8 đợt nắng nóng. Đặc biệt những năm chịu ảnh hưởng của hiện tượng El-nino nắng nóng gia tăng về cường độ và liên tục ghi nhận những giá trị kỷ lục phá vỡ toàn bộ các giá trị từ trước tới nay đã thiết lập như đợt nắng nóng gay gắt năm 2015 kéo dài 40 ngày, thiết lập lịch sử trong vòng 50 năm qua (từ ngày 13/5 đến ngày 21/6).

6. Hạn hán:

Hạn hán thường xảy ra trong mùa nắng (mùa ít mưa). Mùa ít mưa kéo dài trong 8 tháng (từ tháng 12 năm trước đến tháng 7 năm sau) và lượng mưa chỉ đạt từ 30 - 37% tổng lượng mưa cả năm. Do tình trạng phân bố lượng mưa không đều nên thường gây tình trạng khô hạn và thiếu nước, xâm nhập mặn ở trên các sông, nội đồng ảnh hưởng đến kinh tế xã hội như giảm năng suất cây trồng, giảm diện tích gieo trồng, chủ yếu là sản lượng lương thực.

7. Rét hại, sương muối:

Không khí lạnh (KKL) là một loại hình thời tiết nguy hiểm, nó được chia thành 2 loại đó là KKL và KKL tăng cường. KKL thường xâm nhập và ảnh hưởng đến khu vực ta gần như quanh năm. Tháng ít nhất có từ 1 - 2 đợt KKL, tháng nhiều có 6 - 7 đợt, riêng tháng 7 và tháng 8 hầu như không có không khí lạnh. Đặc biệt vào các tháng chính Đông (từ nửa cuối tháng 12 năm trước đến tháng 02 năm sau) do ảnh hưởng của KKL có cường độ mạnh thường gây rét, một số đợt gây ra tình trạng rét đậm, rét hại, ở vùng núi cao có thể có sương muối, ảnh hưởng không nhỏ đến cây trồng và vật nuôi.

8. Lũ quét và sạt lở đất:

Là xã có 2/3 là diện tích đồi núi, địa hình khá dốc, xen kẽ giữa sông, suối, hồ đập, là khu vực hội tụ của nhiều trận mưa lớn hàng năm; đây là những vùng thường xuyên xảy ra những trận mưa lớn trong một thời đoạn ngắn nên dễ gây ra lũ quét và sạt lở đất. Trong những năm gần đây mặc dù lũ quét xảy ra ít nhưng sạt lở đất xảy ra ngày càng nhiều ở các vị trí sát sườn đồi và dọc bờ sông Ngân Sâu.

Cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp do lũ quét, sạt lở đất: Cấp 1, 2.

PHẦN III NĂNG LỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI CỦA XÃ

I. HỆ THỐNG CHI HUY PCTT VÀ TKCN CỦA XÃ

- Kiện toàn Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự.
- Thành lập đội xung kích phòng chống thiên tai của địa phương với số lượng 168 người. Bên cạnh đó, chỉ đạo các cơ sở thôn, xóm thành lập lực lượng xung kích xóm với số lượng 10- 15 người sẵn sàng ứng cứu khi cần. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND xã, Trưởng ban chỉ huy phòng thủ dân sự

xã sẽ điều động lực lượng quân sự xã và công an xã để sẵn sàng ứng cứu khi thiên tai xảy ra.

- Thành lập 01 Đội tuần tra canh gác đê, phân rõ phương án tuần tra, bảo vệ đê cần tuần tra canh gác và các nhiệm vụ cụ thể cho Đội.

- Thành lập tổ phản ứng nhanh để thực hiện các nhiệm vụ trong công tác PCTT và TKCN.

- Thành lập các Tổ phòng, chống thiên tai để phụ trách chỉ đạo, thực hiện các công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại các cơ sở.

II. PHƯƠNG TIỆN VẬT TƯ, TRANG THIẾT BỊ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Vật tư, nhiên liệu dự trữ

Trên địa bàn số lượng vật tư dự phòng phục vụ công tác PCTT như sau: 350 cây tre; 16.000 bao tải; 500 m³ đất đắp; Ngoài ra các thôn trên địa bàn huy động thêm vật tư của các tổ chức, cá nhân trong thôn phục công tác ứng phó với thiên tai tại địa phương trong trường hợp cần thiết.

(Chi tiết có Phụ lục 01 kèm theo)

2. Phương tiện trang thiết bị ứng phó thiên tai

Trên địa bàn số lượng phương tiện phục vụ công tác PCTT như sau: 03 ô tô tải; 02 xe ca từ 20 chỗ trở lên; 03 thuyền máy; 03 máy đào; 01 máy ủi; Ngoài ra các thôn còn huy động thêm phương tiện của các tổ chức, cá nhân trong vùng phục công tác ứng phó với thiên tai tại địa phương trong trường hợp cần thiết.

(chi tiết có Phụ lục 01 kèm theo)

1. Nhu yếu phẩm ứng phó thiên tai

Lương thực, nhu yếu phẩm: Nước uống đóng chai 350 thùng; 1,5 tấn lương khô; 700 thùng mì tôm; 5 tấn gạo.

(Chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo)

IV. LỰC LƯỢNG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

Lực lượng nòng cốt tham gia công tác Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn là các ngành: Quân sự, Công an và các cơ quan chuyên môn về: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Công thương và các ban, ngành liên quan khác; Mặt trận Tổ Quốc xã và các đoàn thể chính trị, lực lượng xung kích phòng chống thiên tai và lực lượng tại chỗ của các thôn.

Bao gồm: 22 người lực lượng tuần tra canh gác; 168 người lực lượng xung kích; 10 nhân viên y tế; 45 người lực lượng cơ động.

(Chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo)

V. CƠ SỞ HÀ TẦNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Công trình Đê điều

Tuyến đê Lỗ Lò dài 0,3km đã được đầu tư xây dựng, nâng cấp; mặt đê được đổ bê tông kết hợp đường giao thông, kè bằng đá hộc. Cao trình 4.0m, bề rộng mặt đê 4m, mái đê phía sông m=5.0m, mái đê phía đồng m=4.5m, hành lang an toàn chân đê: Phía đồng 5m, kết cấu đất đầm chặt; Phía sông 5m, kết cấu đất tự nhiên.

2. Công trình Kè bờ sông

- Kè chống sạt lở bờ Tả sông Ngàn Sâu qua xã Ân Phú cũ dài 503m. Kết cấu vải lọc, đá dăm, đá hộc lát khan trong khung chia ô bê tông cốt thép.

- Kè bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Ân Phú cũ với chiều dài 1.138,6m, kết cấu: vải lọc, đá dăm, đá hộc lát khan trong khung chia ô bê tông cốt thép.

- Kè bờ sông Ngàn Sâu đoạn qua xã Đức Lĩnh cũ với chiều dài 1.719,2m, Kết cấu vải lọc, đá dăm, đá hộc lát khan trong khung chia ô bê tông cốt thép.

3. Công trình Thủy lợi

Hiện nay trên địa bàn xã Mai Hoa có 10 hồ đập lớn nhỏ, trong đó có 2 hồ chứa quan trọng đặc biệt (Hồ Khe Tròn xã Ân Phú cũ và Đập Khe xuôi xã Đức Lĩnh cũ); 2 hồ chứa này có quy mô tương đối lớn và 8 hồ chứa quy mô nhỏ. Về phân cấp quản lý, khai thác sử dụng tại Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh UBND xã Mai Hoa, khai thác 10 hồ chứa lớn nhỏ và hồ chứa do xã quản lý, Nhiều năm gần đây, việc nâng cấp, sửa chữa và xây dựng đập, hồ chứa đã được các cấp quan tâm nên có nhiều công trình trên địa bàn xã được nâng cấp, sửa chữa như: như đập Tròn xã Ân Phú cũ, đập Khe Rắn xã Đức Lĩnh cũ

4. Nhà tránh lũ cộng đồng

Trong các năm gần đây số lượng nhà ở kiên cố cho người dân đã được cải thiện rõ rệt. Tỷ lệ hộ dân sống trong nhà ở kiên cố và bán kiên cố tăng lên. Nơi trú tránh an toàn là các cơ quan nhà nước, trụ sở UBND, trường học, cơ sở y tế, các nhà tránh trú cộng đồng được nhà nước đầu tư xây dựng. Nhà văn hoá cộng đồng kết hợp tránh trú bão, lũ được thiết kế với mục đích vừa là nơi sinh hoạt văn hóa thể thao cho người dân, vừa làm nơi tránh trú khi có thiên tai xảy ra.

Để đảm bảo an toàn cho người dân khi xảy ra bão lũ tính từ sau mưa lũ năm 2020 đến nay, toàn xã đã huy động xã hội xây dựng được 04 nhà văn hóa kết hợp với tránh lũ và sinh hoạt cộng đồng; đồng thời thực hiện chủ trương huy động nguồn lực xã hội hóa xây dựng nhà ở cho hộ gia đình chính sách, hộ dân có hoàn cảnh khó khăn kết hợp tránh lũ.

PHẦN IV CÁC BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN

I. PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DÂN, BẢO VỆ NGƯỜI VÀ TÀI SẢN

1. Phương án chung

- Khi có dự báo bão, mưa, lũ, ngập lụt, sạt lở đất,... xảy ra trên địa bàn các xã. Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo chính quyền thôn, xã tổ chức sơ tán khẩn cấp tất cả các hộ dân sống trong khu vực có nguy cơ rủi ro cao đến nơi an toàn theo phương án đã phê duyệt. Đồng thời phải cử cán bộ ứng trực theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai để thông tin, cảnh báo cho nhân dân biết, sẵn sàng sơ tán đến nơi an toàn.

- Khi thiên tai đang xảy ra: Căn cứ tình hình thực tế, Chủ tịch UBND xã quyết định việc sơ tán và chỉ huy công tác sơ tán dân. Khi thiên tai xảy ra lớn

vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã thì báo cáo UBND tỉnh để UBND tỉnh sẽ phát lệnh sơ tán dân.

- Tổ chức sơ tán: Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ huy công tác sơ tán theo phương án đã được duyệt.

- Lực lượng hỗ trợ sơ tán: Lực lượng xung kích phòng chống thiên tai; các lực lượng Công an, Quân sự, thôn đội và các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn; lực lượng chi viện của tỉnh khi cần thiết.

2. Phương án cụ thể đối với từng loại hình thiên tai

2.1. Công tác sơ tán dân khi xảy ra bão mạnh, siêu bão thực hiện theo Phương án phòng ngừa ứng phó với bão mạnh, siêu bão, cụ thể:

a) Khu vực trọng điểm sạt lở và ven sông theo 04 kịch bản:

- Đối với kịch bản II: Quy mô sơ tán dân khi có cấp bão từ cấp 10 đến cấp 11 với 17 hộ/ 31 người;

- Đối với kịch bản III: Quy mô sơ tán dân khi có cấp bão từ cấp 12 đến cấp 13 với 20 hộ/34 người;

- Đối với kịch bản IV: Quy mô sơ tán dân khi có cấp bão từ cấp 14 trở lên với 47 hộ/ 131 người; *(Chi tiết các xã có Phụ lục 04 kèm theo)*

2.2. Công tác sơ tán dân khi có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt, hạ du hồ chứa: Thực hiện theo Phương án đã được phê duyệt: Đối với sơ tán dân toàn xã, dự kiến: ảnh hưởng của sạt lở đất, sạt lở ven sông 56 hộ/142 người; các hộ ảnh hưởng nằm trong vùng ngập lụt: 174 hộ/497 người. *(Chi tiết có Phụ lục 05 kèm theo)*

2.3. Địa điểm sơ tán dân bố trí ở các Trú sở Công An, Trạm Y Tế, các trường học và các nhà tránh lũ cộng đồng; bố trí lực lượng để đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình tổ chức sơ tán dân và thời gian tạm sơ tán.

II. PHƯƠNG HƯỚNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Công tác đảm bảo an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông

*** Mục đích, yêu cầu:**

Chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời với mọi diễn biến phức tạp của thiên tai, triển khai đồng bộ các giải pháp, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo chỉ huy, cán bộ, chiến sỹ Công an trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trước, trong và sau khi xảy ra thiên tai, không để các thế lực thù địch và các loại tội phạm lợi dụng để hoạt động gây mất an ninh trật tự, hạn chế tối đa ùn tắc, tai nạn giao thông.

*** Nhiệm vụ trọng tâm:**

- Chủ động lập kế hoạch và phương án bảo đảm an ninh trật tự khi có thiên tai xảy ra. Triển khai phương án đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến đường Ân Phú – Cựa Rào và các tuyến trục chính nối với các thôn... không để các thế lực thù địch, các loại tội phạm, phần tử xấu lợi dụng thiên tai để phá hoại, chiếm đoạt tài sản của Nhà nước và Nhân dân trước trong và sau khi xảy ra thiên tai.

- Tổ chức tuyên truyền vận động sơ tán, cưỡng chế sơ tán dân, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm do thiên tai đến nơi an toàn.

- Tổ chức cứu người, tài sản do thiên tai, sự cố tai nạn xảy ra.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, các ngành tổ chức tuyên truyền về các âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch, các loại tội phạm, các phần tử xấu để người dân chủ động phòng ngừa; phân công bố trí lực lượng túc trực, cấm biển cấm, biển cảnh báo, hướng dẫn người dân đi lại tại các điểm ngập lụt sâu, các điểm rủi ro thiên tai lớn,... để đảm bảo an toàn.

- Tham gia vận chuyển lương thực, thực phẩm, hàng hóa, thuốc men cung cấp cho Nhân dân trong khu vực bị sự cố thiên tai chia cắt, cô lập.

- Tổ chức đảm bảo an ninh trật tự tốt tại các khu vực sơ tán dân (nơi đi và nơi đến); phối hợp thực hiện tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp có hiệu quả với các loại tội phạm lợi dụng thiên tai để phá hoại, trục lợi, chiếm đoạt tài sản của Nhân dân và Nhà nước.

- Lực lượng, phương tiện tham gia đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trong phòng chống thiên tai do Công an xã đảm nhận. Tùy theo tính chất và diễn biến của thiên tai, Công an xã Quyết định việc điều động, phân công, bố trí lực lượng, phương tiện chi viện cho các thôn trên địa bàn cho phù hợp.

- Tổ chức lực lượng đảm bảo ANTT và TTATGT tại các khu vực xảy ra thiên tai; phối hợp các lực lượng phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp có hiệu quả với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường và xâm phạm điều kiện; lợi dụng thiên tai, sự cố để phá hoại, trục lợi, chiếm đoạt tài sản nhà nước và Nhân dân trước, trong và sau khi thiên tai.

- Tham gia khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

2. Hệ thống điện, thông tin liên lạc, truyền thông.

- Để sẵn sàng ứng phó với các sự cố có thể xảy ra trên lưới điện, nhất là trước, trong và sau mùa mưa bão hàng năm đơn vị quản lý lưới điện (Chi nhánh Điện lực Vũ Quang, Hương Sơn) đều có kế hoạch đầu tư xây mới, cải tạo hạ tầng lưới điện quản lý, có kế hoạch vận hành, duy tu bảo dưỡng định kỳ hệ thống điện truyền tải (220KV), lưới điện phân phối (110KV, 35KV, 22KV, 10KV, 0,4KV) nhằm khắc phục, xử lý các khiếm khuyết trên lưới điện, lắp đặt bổ sung dây néo, xử lý chống sạt lở tại các vị trí cột điện xung yếu; bên cạnh đó, ngành điện lực cũng tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành an toàn hành lang lưới điện, cảnh báo, nâng cao nhận thức của người dân, các cơ quan, doanh nghiệp để đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản khi có thiên tai xảy ra. Ngoài ra năm 2026 ngành điện đang triển khai (XD đường dây và 1 trạm điện chống quá tải trên địa bàn xã) đáp ứng nhu cầu cho dân dân

- Hạ tầng mạng lưới viễn thông phát triển rộng khắp và đảm bảo cung cấp liên lạc thông suốt khi có thiên tai, đến nay, toàn xã đã được phủ kín mạng lưới tạo mạch vòng an toàn thông tin cho hệ thống.

- Hạ tầng Bưu chính: đến nay trên địa bàn đã có 03 điểm bưu điện văn hóa xã hoạt động thường xuyên liên tục đảm bảo thông tin bưu chính khi có tình huống xảy ra.

3. Hệ thống giao thông phục vụ cứu hộ, cứu nạn.

Xã đang từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông nông thôn trên địa bàn; Về Đường bộ: Trên địa bàn xã có Quốc lộ 281 chạy dọc qua xã Đức Lĩnh cũ, tuyến đường Ân Phú – Cửa Rào bắt đầu từ quốc lộ 8A chạy dọc qua tạo đường trung tâm xã, đến các trục thôn ngõ thôn và Tuyến tránh lũ từ xã Đức Giang đến xã Đức Lĩnh cũ với chiều dài 4,53km. Hiện nay, mật độ dân cư trên địa bàn xã phân bố 45.85 km²/11.650 nhân khẩu là tương đối cao, nhưng phân bố không đồng đều giữa các khu vực; do đó, với mật độ đường giao thông cao, thuận lợi nên công tác ứng phó, cứu hộ, cứu nạn sẽ kịp thời giúp giảm thiệt hại về tính mạng và tài sản của nhà nước và nhân dân.

4.Năng lực, nhận thức của cộng đồng trong phòng, chống thiên tai.

Hầu hết người dân đã có ý thức trong việc phòng ngừa, ứng phó thiên tai, tuy nhiên một bộ phận nhỏ người dân vẫn còn ý thức chủ quan, ỷ lại, coi thường, nhận thức thấp, đặc biệt còn có một số hộ gia đình chưa chịu sơ tán khi có chủ trương sơ tán của xã.

III. XÁC ĐỊNH TRỌNG ĐIỂM VÀ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ CÁC HỒ CHỨA NƯỚC VÀ ĐÊ ĐIỀU

1. Các trọng điểm cần phải xử lý:

Những hồ chứa cần xử lý, sửa chữa trước mùa mưa bão và xây dựng phương án đảm bảo an toàn gồm: Đập khe xuôi xã Đức Lĩnh cũ (Hiện tại nước tích hơn 60% nhưng hệ thống điều tiết nước, xã lũ đã hư hỏng); Đập Áng xã Ân Phú cũ hệ thống điều tiết nước đã xuống cấp, nên ban chỉ huy phòng chống lụt bão xã cần tập trung điều tiết lực lượng xung kích và các phương tiện đầy đủ.

2. Xây dựng phương án đảm bảo an toàn các hồ chứa nước năm 2026:

a. Phương án tổ chức chỉ huy, điều hành:

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quyết định số 250/QĐ-UBND, ngày 17/3/2026 về việc kiện toàn, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự năm 2026; Kiện toàn Văn phòng thường trực Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026; Kiện toàn các tiểu ban phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026.

+ Chủ động, rà soát các đập, hồ chứa hư hỏng, xuống cấp để có kế hoạch nâng cấp, sửa chữa đảm bảo an toàn trước mùa mưa lũ; rà soát, xây dựng các phương án ứng phó, đảm bảo an toàn trong mùa mưa, lũ nhất là các đập, hồ chứa xung yếu, hư hỏng, xuống cấp.

+ Văn phòng thường trực Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã bố trí lực lượng tuần tra canh gác để kịp thời phát hiện sự cố xảy ra, tổng hợp báo cáo lên Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã về diễn biến tình hình các hồ đập thủy lợi, đồng thời tổ chức ứng cứu khi có sự cố xảy ra.

- Công tác tổ chức thường trực: Bố trí trực, canh gác thường xuyên tại hồ để quản lý, vận hành. Trong mùa mưa, bão, áp thấp nhiệt đới điều động tăng cường thêm người cùng với tổ quản lý hồ, đập thực hiện nhiệm vụ phòng chống bão lụt đảm bảo an toàn cho công trình. Khi có mưa, bão, áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN xã bố trí người túc trực 24/24 giờ để theo dõi mực nước trong hồ, quan

sát các hiện tượng sạt, lở, lún, xê dịch, các hiện tượng bất thường, tổng hợp báo cáo về Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã để kịp thời chỉ đạo.

b. Phương án huy động nhân lực, vật tư, phương tiện ứng cứu:

- Ban chỉ huy Quân sự xã có kế hoạch, phương án tổ chức lực lượng quân dự bị động viên, dân quân tự vệ ở các địa phương, các cơ quan đơn vị, sẵn sàng huy động dân quân dự bị động viên, các dụng cụ, phương tiện khi có lệnh và hiệp đồng với lực lượng cấp trên được tăng cường cho xã.

- Lực lượng công an xã lập phương án, bố trí lực lượng bảo vệ những trọng điểm, giữ gìn an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn xã khi có sự cố xảy ra.

- UBND xã, tổ chức huy động lực lượng xung kích PCTT xã và thôn, lực lượng dân quân tự vệ và huy động lực lượng trong toàn dân khi có sự cố xảy ra để kịp thời ứng phó, đảm bảo án toàn đập, hồ chứa, an toàn tính mạng cũng như tài sản nhân dân.

- Tùy theo tình hình mưa, bão, lũ,...Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã sẽ tham mưu Lệnh điều động lực lượng, phương tiện ứng cứu. Các thôn và các trạm Y tế chuẩn bị đầy đủ lương thực, nước uống, thuốc men tập kết tại hồ chứa nước để chủ động túc trực và sẵn sàng ứng cứu (tránh trường hợp mưa lũ lớn, đường vào công trình bị ngập sâu, chia cắt khó khăn trong việc đi lại ứng cứu).

- Trường hợp mực nước hồ dâng cao, nguy cơ mất an toàn cho hồ, đập Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã tổ chức điều động lực lượng, vật tư, phương tiện ứng cứu theo Quyết định về việc giao chỉ tiêu nhân lực, vật tư, phương tiện phục vụ công tác PCTT-TKCN năm 2026 của UBND xã.

c. Phương án tổ chức hậu cần, thông tin liên lạc:

- Công tác hậu cần được tổ chức tại chỗ chuẩn bị đầy đủ lương thực, nước uống, thuốc men, và một số đồ dùng thiết yếu khác. Ngoài ra Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN các xã phải yêu cầu người dân chuẩn bị lương thực, thực phẩm đủ dùng trong 15 ngày.

- Thông tin liên lạc: Liên lạc bằng điện thoại di động của các thành viên túc trực tại các hồ chứa.

II.CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, CHỈ HUY ĐIỀU HÀNH, PHỐI HỢP TRONG PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

A. Nhiệm vụ chung trong công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành và tổ chức ứng phó với thiên tai:

- Khi rủi ro thiên tai ở cấp độ 1:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; hỗ trợ công tác ứng phó khi có đề nghị của các địa phương lân cận; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên; đồng thời được quyền huy động các nguồn lực theo đúng thẩm quyền quy định để ứng phó thiên tai; Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hỗ trợ.

- Khi rủi ro thiên tai ở cấp độ 2 trở lên xảy ra:

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ quy định như khi rủi ro thiên tai cấp độ 1 xảy ra; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên;

hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

B. Nhiệm vụ cụ thể.

1. Công tác chỉ đạo, ứng phó ATNĐ, bão

1.1. Đối với rủi ro ATNĐ, bão ở cấp độ 3

- Cơ quan Thường trực về Phòng chống thiên tai của xã
- + Ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã, Chủ tịch UBND xã ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo các thôn, đơn vị tổ chức phòng, tránh bão, ATNĐ;

1.2. Đối với rủi ro ATNĐ, bão với cấp độ 4

- UBND, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp xã:
- + Tổ chức PCTT và TKCN theo phương án đã được lập, cần chú ý các nội dung sau:

- + Tổ chức sơ tán dân vùng có nguy cơ cao do bão, ATNĐ đổ bộ, đặc biệt là các địa phương ven biển và các địa phương có dân cư ở vùng trũng, thấp, vùng thường xuyên bị ngập sâu, vùng nguy cơ sạt lở đất, hạ du các hồ chứa lớn, các hồ chứa có nguy cơ mất an toàn đến nơi đảm bảo an toàn trước khi thiên tai xảy ra.

- + Thông báo thường xuyên tình hình diễn biến thiên tai đến từng cộng đồng dân cư (kể cả truyền thanh lưu động). Trong bất cứ trường hợp nào cũng phải đảm bảo Nhân dân nhận được thông tin về diễn biến thiên tai.

- + Sẵn sàng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc men cần thiết để cứu trợ Nhân dân trong vùng.

- + Chuẩn bị lực lượng, phương tiện của địa phương và hỗ trợ Nhân dân vùng thiên tai trong việc di dời, sơ tán phòng, tránh thiên tai đặc biệt sau hạ lưu các hồ chứa thủy lợi, thủy điện.

- + Chỉ đạo các cơ quan, trường học, trạm y tế tại địa phương tạo điều kiện cho Nhân dân đến trú, tránh thiên tai.

- + Phối hợp với các đơn vị liên quan trên địa bàn tổ chức thực hiện phương án bảo vệ công trình đê điều, hồ, đập thủy lợi, thủy điện; đặc biệt là các công trình xuống cấp, xung yếu, các công trình đang thi công dở dang.

- + Tổ chức khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- + Tổng hợp tình hình thiệt hại tại địa phương, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

- Các phòng, ngành, Hội, đoàn thể xã:

- + Huy động cán bộ, hội viên, tình nguyện viên, đội thanh niên xung kích tuyên truyền, vận động người dân di dời người, tài sản, vật nuôi...đến nơi an toàn theo phương án của chính quyền địa phương. Kêu gọi vận động nguồn lực để hỗ trợ các nhu yếu phẩm tại các điểm tránh trú bão, cứu trợ khẩn cấp cho người dân bị thiên tai.

- + Tổ chức khảo sát, lập danh sách những hộ gia đình có nhà ở có nguy cơ đổ sập, xuống cấp, nguy cơ tóc mái...báo cáo đề xuất Trung ương Hội hỗ trợ

nguồn kinh phí để thực hiện các hành động sớm, đồng thời vận động các cơ quan, cá nhân, tổ chức ủng hộ kinh phí để mua sắm vật tư, dụng cụ cần thiết để chằng chống nhà cửa, che chắn trong vòng 3 ngày trước khi bão đổ bộ vào đất liền.

1.3. Đối với rủi ro bão ở cấp độ 5

+ Chỉ đạo, tổ chức sơ tán Nhân dân đến các vị trí an toàn: Nhà kiên cố, trụ sở, cơ quan, trạm y tế kiên cố, trường học kiên cố, nhà thờ, chùa chiền vững chắc.

+ Các khu vực phải tổ chức di dời bao gồm: Các khu vực ven biển, nhà dân không kiên cố, các khu vực dân cư nằm vùng trũng, thấp, ven vùng cửa sông; các gia đình, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nơi đóng quân của lực lượng quân sự, biên phòng nằm trong vùng có nguy cơ cao về lũ quét, lũ ống.

+ Tổ chức chằng, chống, gia cố trụ sở, triển khai phương án PCTT tại đơn vị.

+ Sẵn sàng lực lượng, trang thiết bị, phương tiện của đơn vị tham gia hỗ trợ các địa phương khác tổ chức và khắc phục hậu quả thiên tai khi có yêu cầu từ UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

2. Công tác ứng phó với lũ, ngập lụt

2.1. Đối với rủi ro lũ, ngập lụt ở cấp độ 1

- Kiểm tra, rà soát các khu vực dân cư ven sông, suối, khu vực có nguy cơ cao bị sạt lở đất, sạt lở taluy đường giao thông. Tổ chức di dời, sơ tán dân; các vị trí an toàn được xác định chủ yếu là trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế hoặc nhà dân nơi cao ráo, không bị ảnh hưởng của lũ, sạt lở đất.

+ Quản lý, vận hành công trình theo đúng quy trình đã được phê duyệt và thực hiện các quy định về an toàn đê điều, đập, hồ chứa nước thủy lợi đối với rủi ro lũ, ngập lụt ở cấp độ 2, 3

+ Tổ chức di dời, sơ tán hết Nhân dân tại nơi ngập sâu (kể cả Nhân dân vùng hạ du các hồ chứa thủy lợi), khu dân cư có nguy cơ bị sạt lở núi.

+ Nghiên cứu các mẫu nhà chống bão, chống lũ phù hợp với đặc điểm từng vùng chịu ảnh hưởng khi xảy ra các loại hình thiên tai: bão, ngập lụt, sạt lở,... đảm bảo an toàn sơ tán Nhân dân.

+ Kiểm tra, kiểm soát giao thông trên các tuyến đường trong và sau lũ, đặc biệt các tuyến đường giao thông từ xã về các thôn xóm nhất là đối với các tuyến đường bị ngập sâu ở các thôn.

+ Thường xuyên cập nhật tình hình thiên tai và thiệt hại ban đầu tại địa phương, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh.

+ Chỉ đạo các lĩnh vực văn hóa, truyền thông tiếp nhận các thông tin từ cơ quan Báo Hà Tĩnh hoặc cập nhật thông tin từ Ban Chỉ huy PCTT và TKCN địa phương thường xuyên thông báo cho nhân dân được biết. Tuyệt đối không để nhân dân không tiếp cận được thông tin diễn biến lũ, lụt.

+ Huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với các chủ công trình, hồ đập ứng cứu sự cố công trình khi có đề nghị.

+ Tổ chức khắc phục thiệt hại sau lũ, ngập lụt tại các khu vực bị thiệt hại.

+ Báo cáo đề xuất hỗ trợ trong các tình huống vượt khả năng của địa phương.

3. Ứng phó dông, lốc, sét

3.1. Công tác tổ chức phòng, tránh và ứng phó:

+ Tổ chức tập huấn tuyên truyền các biện pháp, kỹ năng phòng tránh đối với trường hợp có xảy ra dông, lốc sét.

+ Thường xuyên kiểm tra, chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc. Ở các vùng ven biển, cửa sông, ven sông nơi trồng trái, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, broximăng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có dông gió, lốc, sét.

+ Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pa nô, áp phích; các khu vực nhà lá, nhà tạm bợ và các dàn giáo của công trình cao tầng đang thi công.

+ Khi có mưa kèm theo dông, cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn; tránh núp dưới bóng cây, trú ẩn trong nhà tạm bợ để bị ngã đổ gây tai nạn.

+ Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, tránh và ứng phó hiệu quả.

- Công tác tổ chức khắc phục hậu quả

Sau khi xảy ra dông gió, lốc, sét, UBND cấp xã, phường và các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, thiết bị để nhanh chóng giúp nhân dân xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

- Khẩn trương cứu nạn, cứu hộ người và tài sản.

Chủ động tiến hành cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do bị ảnh hưởng của dông gió, lốc, sét. Sau khi khắc phục, sửa chữa và đảm bảo chắc chắn an toàn của hệ thống điện thì phải khôi phục lại ngay việc cung cấp điện cho khu vực để Nhân dân ổn định sinh hoạt và sản xuất.

- Khẩn trương sửa chữa gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị ngã đổ và xử lý vệ sinh môi trường theo quy định.

- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.

3.2 Công tác báo cáo, thống kê thiệt hại

Ban Chỉ huy Phong thủ dân sự cấp xã tổ chức đến hiện trường khi trên địa bàn xảy ra dông gió, lốc, sét gây ra; thống kê, báo cáo, thông tin kịp thời mọi tình huống xấu về Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ khi cần thiết.

4. Ứng phó lũ quét, sạt lở đất, sạt lún đất

4.1. Công tác phòng ngừa

- Chỉ đạo lập quy hoạch phân vùng có nguy cơ sạt lở đất, nhất là các vùng, các nơi thường xảy ra lũ quét.

- Chỉ đạo, kiểm tra rà soát hiện trạng các vùng dân cư, ngăn chặn việc xây mới và có kế hoạch di chuyển dân ra khỏi vùng bãi bồi, ven sông, suối, vùng sườn đồi, núi, taluy đường giao thông có nguy cơ sạt lở. Nghiêm cấm việc san lấp sông suối và đổ chất thải rắn làm ảnh hưởng đến tiêu thoát lũ các sông La, sông Ngân Sâu.

- Xây dựng hệ thống cảnh báo, biển báo đối với vùng có nguy cơ bị sạt lở đất ở các vùng có nguy cơ ngập úng.

4.2. Công tác ứng phó:

- Chỉ đạo, thực hiện công tác trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến củ mưa, bão.

- Chỉ đạo các đơn vị sẵn sàng lực lượng để cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

- Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp trên về phòng, tránh sạt lở đất.

- Thông báo cho Nhân dân biết về tình hình mưa lớn, các sự cố có thể xảy ra do mưa lớn để chủ động di chuyển ra khỏi các vùng có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất như: Đồi dốc, chân vách đá, bờ bãi thấp ven sông suối, trên đường đi của dòng chảy lũ, các chân taluy dễ bị sạt lở....

- Triển khai lực lượng dân quân tự vệ, xung kích cấp xã kiểm tra, rà soát, chốt chặn, cấm biển cảnh báo tại các khu vực trũng thấp, sườn đồi núi, khu dân cư nằm sâu trong núi,...; hỗ trợ, di dời dân đến nơi an toàn trước khi xảy ra lũ quét hoặc sạt lở đất. Chú ý ưu tiên sơ tán trước các đối tượng dễ bị tổn thương: người già, phụ nữ mang thai và nuôi con nhỏ, trẻ em, người khuyết tật...; thực hiện hoạt động tìm kiếm, cứu nạn người bị vùi lấp, mất tích; cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị sạt lở; hỗ trợ chỗ ở cho những hộ bị mất nhà ở do lũ quét, sạt lở đất gây ra.

4.3. Công tác khắc phục

- Tăng cường cán bộ trực tiếp đến hiện trường các điểm xảy ra sự cố để xử lý, khắc phục hậu quả.

- Tổ chức khắc phục các sự cố về hệ thống thông tin liên lạc, giao thông; dọn dẹp vệ sinh môi trường; thực hiện cứu hộ, cứu nạn đối với người, công trình và cơ sở hạ tầng khu vực bị thiệt hại.

- Báo cáo kịp thời các sự cố sạt lở đất đến UBND, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp trên để chỉ đạo.

- Thông kê, báo cáo, thông tin kịp thời mọi tình huống xấu về UBND, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp trên để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ khi cần thiết.

5. Ứng phó hạn hán

- Trên cơ sở dự báo thời tiết của các cơ quan khí tượng thủy văn và chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND xã ban hành công điện phòng chống hạn hán năm 2026; theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, nguồn nước, hướng dẫn điều tiết nước tại các hồ chứa, quản lý nguồn nước trong các hệ thống công trình thủy lợi; thường xuyên kiểm tra, đánh giá cân đối

nguồn nước để điều chỉnh kế hoạch sử dụng nước phù hợp đáp ứng tốt nhất nhu cầu nước sinh hoạt và sản xuất; chỉ đạo, đôn đốc UBND cấp xã; các Công ty TNHH Một thành viên Thủy lợi triển khai các giải pháp đảm bảo nguồn nước, chủ động thực hiện công tác phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn; tổ chức vận hành các Nhà máy nước khu vực nông thôn có kế hoạch lấy nước, cấp nước phù hợp đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, an toàn cho sinh hoạt và sản xuất của Nhân dân; chỉ đạo các địa phương, đơn vị tính toán, lập kế hoạch lấy nước cụ thể phục vụ sản xuất vụ Hè Thu năm 2026; hướng dẫn các địa phương về mùa vụ, thời gian lấy nước phù hợp với thời gian mở nước của các công trình thủy lợi theo kế hoạch, không để kéo dài thời gian lấy nước.

- Tổ chức kiểm tra các công trình hồ chứa thủy lợi có mực nước xuống thấp, trạm bơm lấy nước trên sông để xây dựng Kế hoạch tưới và phươn chống hạn phục vụ sản xuất, dân sinh vụ Hè Thu năm 2026 cho từng công trình, từng vùng cụ thể; phối hợp với các địa phương thực hiện các biện pháp cấp bách chống hạn cho các diện tích có nguy cơ bị hạn để điều tiết, phân phối hợp lý, tiết kiệm, không để hiện tượng thất thoát lãng phí nước; tăng cường công tác quản lý vận hành nhằm giảm tổn thất nguồn nước. Trong trường hợp hạn hán xảy ra phải ưu tiên tối đa nguồn nước cho các công trình cấp nước sinh hoạt.

- UBND xã chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị thôn xóm đánh giá nguồn nước tại các hồ đập trên địa bàn thôn, đặc biệt là các hồ chứa nhỏ, đập dâng, trạm bơm lấy nước trên các sông, suối; tính toán cân bằng nước để có phương án chống hạn phục vụ sản xuất, dân sinh vụ Hè Thu năm 2026 phù hợp với điều kiện thực tế tại từng thôn. Điều chỉnh cơ cấu cây trồng phù hợp, chuyển đổi diện tích trồng lúa ở vùng có nguy cơ xảy ra hạn hán, chưa bảo đảm cấp nước sang cây trồng cạn, không bố trí sản xuất lúa trên các vùng đất không chủ động được về nguồn nước; tính toán điều chỉnh, bổ sung phương án sử dụng nước, trước hết ưu tiên nguồn nước phục vụ cho sinh hoạt, chăm lo sức khỏe cho người dân, chăn nuôi gia súc và các lĩnh vực sản xuất trọng yếu khác.

- Phòng Kinh tế chỉ đạo chuyên viên phụ trách theo dõi sát diễn biến thời tiết, tăng cường dự báo, cảnh báo, nhận định về tình hình khí tượng thủy văn, kịp thời cung cấp thông tin phục vụ chỉ đạo sản xuất phù hợp với điều kiện nguồn nước và chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phối hợp với các đơn vị thôn xóm thống nhất kế hoạch vận hành linh hoạt, điều tiết nước các hồ chứa thủy lợi để chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên nước trong cả mùa lũ, mùa cạn.

6. Ứng phó với rét đậm, rét hại.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đoàn thể và chính quyền cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống đói, rét, sương muối tại cơ sở; có phương án chuẩn bị và sẵn sàng ứng phó với các tình huống khi thời tiết diễn biến theo hướng bất lợi.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, cập nhật thông tin về diễn biến thời tiết, dịch bệnh, phổ biến các biện pháp kỹ thuật, phòng chống đói rét, dịch bệnh kịp thời để người chăn nuôi biết, chủ động phòng chống.

- Phân công cán bộ chuyên môn bám sát địa bàn, trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống đói, rét, dịch bệnh cho cây trồng, đàn vật nuôi. Hướng dẫn người dân tận thu, bảo quản, dự trữ, áp dụng các biện pháp kỹ thuật ủ xanh, ủ urê các loại phụ phẩm nông nghiệp (thân cây ngô, sắn, rơm rạ,...) làm thức ăn cho đàn vật nuôi, đảm bảo cung cấp đầy đủ về số lượng và chất lượng, nhất là thức ăn thô xanh trong mùa mưa rét.

- Chủ động ngân sách của địa phương để phục vụ kịp thời công tác phòng, chống rét đậm, rét hại cho cây trồng, vật nuôi. Hỗ trợ vật tư, kinh phí cho hộ chăn nuôi nghèo, hộ gia đình chính sách để gia cố, che chắn chuồng trại và mua nilon che phủ cho mạ, thức ăn bổ sung cho vật nuôi.

V. HOẠT ĐỘNG TÌM KIẾM CỨU NẠN TRONG ỨNG PHÓ THIÊN TAI

1. Hoạt động tìm kiếm cứu nạn người gặp nguy hiểm tại khu vực có thiên tai xảy ra bao gồm:

- Sơ tán người ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên đối tượng dễ bị tổn thương.
- Cấp cứu kịp thời người gặp nguy hiểm; tìm kiếm người, phương tiện mất tích.

- Lập các trạm cấp cứu tạm thời hoặc trung dụng có thời hạn trụ sở, cơ quan, trường học, nhà tránh lũ cộng đồng, cơ sở y tế tại khu vực có thiên tai để tiếp nhận cấp cứu người bị nạn.

- Huy động người, vật tư, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh để tham gia cứu chữa người bị nạn.

- Dựng các lán trại tạm thời cho người dân bị mất nhà ở.

- Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch và nhu yếu phẩm thiết yếu.

- Các biện pháp cần thiết khác phù hợp với đặc điểm thiên tai của địa phương và khu vực.

2. Trách nhiệm tìm kiếm cứu nạn như sau:

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã có trách nhiệm chủ động triển khai hoạt động tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn; trường hợp vượt quá khả năng phải báo cáo, đề nghị UBND, Ban Chỉ huy PTDS cấp trên hỗ trợ.

- Ban chỉ huy Quân sự xã là đơn vị thường trực TKCN của xã. Các đơn vị tham gia tìm kiếm cứu nạn có trách nhiệm tìm kiếm cứu nạn theo sự huy động của các cơ quan có thẩm quyền bao gồm:

- Lực lượng thôn đội, dân quân là lực lượng nòng cốt.

- Lực lượng tham gia phối hợp gồm: Công an, các thôn xóm, đội xung kích, lực lượng tình nguyện.

PHẦN V PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Phòng Kinh tế - Cơ quan Thường trực Phòng chống thiên tai xã

- Tham mưu UBND xã triển khai công tác phòng, chống thiên tai trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy lợi, môi trường; Hướng dẫn Nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp để giảm thiểu thiệt hại do thiên tai.

- Kiểm tra, rà soát các công trình thủy lợi, đê điều trên địa bàn; tham mưu phương án đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ; Theo dõi tình hình môi trường sau thiên tai, đề xuất biện pháp xử lý, khắc phục ô nhiễm.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn theo quy định; Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, thiên tai; tổng hợp tình hình, báo cáo kịp thời và đề xuất các giải pháp ứng phó.

- Đôn đốc các thôn, các lực lượng liên quan triển khai thực hiện phương án; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định; ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ cấp bách như mua sắm vật tư, trang thiết bị, dự trữ nhu yếu phẩm, hỗ trợ sơ tán dân; Tổng hợp, thống kê thiệt hại về tài sản, cơ sở hạ tầng, sản xuất do thiên tai gây ra; phối hợp lập hồ sơ, tham mưu UBND xã đề xuất chính sách hỗ trợ, cứu trợ, khắc phục hậu quả theo quy định.

2. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng, rà soát, bổ sung và hoàn thiện các phương án huy động lực lượng, phương tiện, vật tư phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; xác định rõ các khu vực trọng điểm, xung yếu, các tình huống thiên tai có thể xảy ra để chủ động ứng phó.

Tổ chức lực lượng dân quân tự vệ thường trực, sẵn sàng huy động nhanh khi có thiên tai xảy ra; bố trí lực lượng trực ban, trực chiến theo quy định trong mùa mưa bão; chuẩn bị đầy đủ phương tiện, trang thiết bị như xuống, áo phao, dây cứu hộ, dụng cụ cứu nạn... đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Chủ trì, phối hợp với Công an xã và các lực lượng liên quan triển khai công tác sơ tán, di dời Nhân dân ra khỏi khu vực nguy hiểm; tham gia cứu hộ, cứu nạn, tìm kiếm người mất tích, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân.

Phối hợp tổ chức huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hằng năm cho lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã và các thôn, tổ dân phố; nâng cao kỹ năng xử lý tình huống, khả năng phối hợp giữa các lực lượng.

Tham gia kiểm tra, rà soát các phương án đảm bảo an toàn công trình, khu dân cư, khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai; đề xuất các giải pháp phòng ngừa, ứng phó kịp thời.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời về tình hình lực lượng, phương tiện, công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

3. Công an xã

Chủ trì bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trước, trong và sau khi xảy ra thiên tai; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành

vi phạm pháp luật, lợi dụng thiên tai để trộm cắp, cướp giết, đầu cơ, gây rối trật tự công cộng.

Xây dựng và triển khai phương án bảo vệ an ninh trật tự tại các khu vực sơ tán, nơi tập trung đông người, kho tàng, trụ sở cơ quan, công trình trọng điểm; phối hợp bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực bị ảnh hưởng.

Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã và các lực lượng liên quan tổ chức di dời, sơ tán Nhân dân ra khỏi khu vực nguy hiểm; ưu tiên hỗ trợ các đối tượng yếu thế như người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật.

Trực tiếp tham gia công tác cứu hộ, cứu nạn; tổ chức tìm kiếm người mất tích; hỗ trợ sơ cấp cứu ban đầu và đưa người bị nạn đến cơ sở y tế khi cần thiết.

Tổ chức phân luồng, điều tiết, hướng dẫn giao thông tại các khu vực bị ngập lụt, sạt lở, chia cắt; thiết lập rào chắn, biển cảnh báo tại các vị trí nguy hiểm như ngầm tràn, cầu yếu, tuyến đường bị hư hỏng; không để người và phương tiện đi vào khu vực không an toàn.

Phối hợp kiểm tra, rà soát các khu vực có nguy cơ cao về mất an ninh trật tự khi xảy ra thiên tai; chủ động xây dựng phương án phòng ngừa, xử lý các tình huống phức tạp phát sinh.

Duy trì lực lượng trực ban, trực chiến 24/24 giờ trong thời gian có thiên tai; đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, thực hiện chế độ báo cáo kịp thời theo quy định.

4. Trạm Y tế xã

Chủ động xây dựng, rà soát và cập nhật phương án đảm bảo công tác y tế trong phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ y tế, đảm bảo sẵn sàng triển khai khi có tình huống xảy ra.

Chuẩn bị đầy đủ thuốc thiết yếu, hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế (cơ số thuốc cấp cứu, dung dịch sát khuẩn, cloramin B, dụng cụ sơ cứu, cáng, túi cứu thương...); kiểm tra, bổ sung kịp thời trước mùa mưa bão.

Tổ chức lực lượng y tế trực 24/24 giờ trong thời gian có thiên tai; thành lập đội cấp cứu lưu động, sẵn sàng cơ động đến các khu vực bị ảnh hưởng để sơ cấp cứu ban đầu và vận chuyển người bị nạn đến tuyến trên khi cần thiết.

Phối hợp với các lực lượng tổ chức sơ tán, di dời người bệnh, đặc biệt là bệnh nhân nặng, người cao tuổi, phụ nữ mang thai, trẻ em đến nơi an toàn; đảm bảo an toàn về người, hồ sơ bệnh án và trang thiết bị của trạm y tế.

Triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh sau thiên tai: giám sát dịch tễ, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các ổ dịch; hướng dẫn người dân vệ sinh cá nhân, ăn chín uống sôi, xử lý nguồn nước sinh hoạt.

Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác vệ sinh môi trường: thu gom, xử lý rác thải, xác động vật chết; khử khuẩn khu vực ngập úng, nơi tập trung đông người, khu sơ tán nhằm phòng ngừa dịch bệnh phát sinh.

Tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân các kỹ năng sơ cứu ban đầu, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh trong và sau thiên tai.

Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo kịp thời tình hình thương vong, dịch bệnh và công tác y tế về UBND xã và cơ quan y tế cấp trên theo quy định.

5. Phòng Văn hoá- Xã hội

Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; xây dựng kế hoạch tuyên truyền trước, trong và sau mùa mưa bão phù hợp với tình hình địa phương.

Tiếp nhận, cập nhật kịp thời các bản tin dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai từ cấp trên; biên tập nội dung ngắn gọn, dễ hiểu để truyền tải nhanh đến Nhân dân qua hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, bảng tin và các hình thức phù hợp khác.

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân các kỹ năng phòng tránh, ứng phó thiên tai như: chằng chống nhà cửa, sơ tán khi có lệnh, phòng tránh lũ quét, sạt lở đất, đảm bảo an toàn khi đi qua vùng ngập nước, sử dụng điện an toàn trong mưa bão.

Quản lý, vận hành hệ thống loa truyền thanh của xã; kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ, đảm bảo hoạt động thông suốt; xây dựng phương án dự phòng (loa di động, thiết bị pin, máy phát điện...) để duy trì thông tin liên lạc khi mất điện, mất mạng.

Phối hợp với các thôn, tổ dân phố tổ chức phát tin thường xuyên, đặc biệt tại các khu vực xung yếu, vùng sâu, vùng xa; đảm bảo mọi người dân đều được tiếp cận thông tin kịp thời.

Tham gia tuyên truyền sau thiên tai về vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, ổn định đời sống và khôi phục sản xuất; Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác tuyên truyền phòng, chống thiên tai theo quy định.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể

- Chủ trì, phối hợp với UBND xã và các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, ý thức chủ động phòng, chống thiên tai; hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ tính mạng, tài sản của gia đình trước, trong và sau thiên tai.

- Phát huy vai trò nòng cốt của các tổ chức đoàn thể (Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh...) trong việc vận động Nhân dân tham gia các hoạt động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai tại cộng đồng.

- Chủ động phối hợp tổ chức lực lượng tham gia hỗ trợ sơ tán, di dời Nhân dân ra khỏi khu vực nguy hiểm; tham gia cứu trợ khẩn cấp, hỗ trợ lương thực, nhu yếu phẩm, chăm lo đời sống cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

- Tham gia các hoạt động cứu hộ, cứu nạn, vệ sinh môi trường, khắc phục hậu quả sau thiên tai; hỗ trợ sửa chữa nhà cửa, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất cho Nhân dân.

- Xây dựng, củng cố và duy trì lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở; huy động đoàn viên, hội viên tham gia các đội xung kích, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu.

- Phối hợp giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ Nhân dân bị thiệt hại do thiên tai, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng; Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác tham gia phòng, chống thiên tai theo quy định.

7. Các đơn vị thôn xóm

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, lực lượng xung kích tại thôn theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Chủ động rà soát, lập danh sách chi tiết các hộ dân sinh sống tại khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi thiên tai như: vùng trũng thấp, ven sông, ven suối, khu vực có nguy cơ sạt lở đất, ngập lụt; đặc biệt lưu ý các đối tượng yếu thế (người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật).

- Xây dựng phương án sơ tán cụ thể cho từng khu vực, từng hộ dân; xác định địa điểm sơ tán an toàn, tuyến đường di chuyển, phương tiện hỗ trợ; tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân chủ động di dời khi có lệnh.

- Huy động lực lượng tại chỗ (tổ xung kích, dân quân, đoàn thể) và chuẩn bị vật tư, phương tiện thiết yếu (bao tải, cọc tre, dây buộc, đèn pin, áo phao, thuyền máy, thuyền ván...) để kịp thời ứng phó khi có tình huống xảy ra.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc Nhân dân thực hiện các biện pháp phòng tránh như chằng chống nhà cửa, thu hoạch sớm nông sản, bảo vệ tài sản; cảnh báo tại các khu vực nguy hiểm như ngầm tràn, khu vực ngập sâu.

- Chủ động theo dõi diễn biến thiên tai tại địa bàn; kịp thời báo cáo nhanh tình hình thiệt hại, sự cố phát sinh về UBND xã để chỉ đạo xử lý.

- Tham gia hỗ trợ công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai; phối hợp ổn định đời sống Nhân dân sau thiên tai.

(Kèm theo phụ lục 06 về giao chỉ tiêu vật tư, phương tiện PCTT&TKCN năm 2026)

PHẦN VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Phương án này, yêu cầu các bộ phận chuyên môn của UBND xã, các thôn, các đơn vị, tổ chức trên địa bàn thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai của đơn vị, địa bàn mình để tổ chức thực hiện hiệu quả. Trong công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai, cần tập trung huy động lực lượng, phương tiện để ứng cứu kịp thời tại các khu vực xung yếu; tổ chức sơ tán Nhân dân đến nơi an toàn, đảm bảo không để xảy ra thiệt hại về người, hạn chế thấp nhất thiệt hại về tài sản.

2. Các lực lượng, tổ chức, cá nhân hoạt động, sinh sống trên địa bàn xã có trách nhiệm chấp hành nghiêm sự chỉ đạo, điều động của Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã khi có tình huống thiên tai xảy ra.

3. Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể, Thôn Trưởng các thôn, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức có liên quan trên địa bàn xã có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công; chủ động rà soát, cập nhật, hoàn thiện phương án phòng, chống thiên tai phù hợp với tình hình thực tế.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời về Ban Chỉ Phòng thủ dân sự xã để tổng hợp, báo cáo UBND cấp trên theo quy định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

